

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 18 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Hợi.

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Giang; ông Nguyễn Thành Thông.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa: ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc H, sinh năm 1993, tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: thôn 18, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: làm nông; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn S và bà Nguyễn Thị Kim A; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến ngày 18/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ bà Hồ Thị Yến N. Nơi cư trú: tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ ông Trần Đại N1, sinh năm 1988. Nơi cư trú: thôn 02, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ ông Phạm Văn Hoàng T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: tổ dân phố 9, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 12/10/2020 Huỳnh Quốc H và đối tượng tên H1 có quen biết nhau và gặp nhau tại nhà nghỉ Yên Nhi tại tổ dân phố 7, thị trấn M. Do biết H nghiện ma túy nên H1 đã nói cho H biết người bán ma túy. Do không có tiền mua nên đã H đã mang điện thoại di động hiệu Iphone 6 cầm đồ tại cửa hàng điện thoại di động Đại Nghĩa tại thôn 2, xã K, huyện M do anh Trần Đại N1 làm chủ với giá 1.500.000đồng. Khi có tiền, H đón xe buýt lên thị trấn E, huyện E1 để mua ma túy về sử dụng. Khi đến km 62 thuộc địa phận thị trấn E, huyện E1 thì xuống xe, chờ khoảng 15 phút sau H gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch, đặc điểm, biển số xe) đến gặp và hỏi: *“Có phải bạn của H1 không”* H trả lời: *“Phải”*, sau đó đối tượng này chở H đi vào đường đất khoảng 02 km thì dừng lại tại nơi vắng người qua lại để nghe điện thoại của H1 gọi đến, sau đó đưa điện thoại lại cho H để nói chuyện với H1, trong cuộc nói chuyện H1 nói với H đưa 500.000đồng cho người đàn ông chạy xe ôm để lấy ma túy về sử dụng, H đồng ý và lấy 500.000đồng đưa cho người đàn ông đi xe ôm.

Khi nhận được tiền đối tượng đi xe ôm chỉ cho H biết ma túy đang cất giấu trong bao thuốc Zet trên nền đất gần đó H nhặt bao thuốc lên thấy bên trong có 01 gói nilon có chứa ma túy. Khi người đàn ông chạy xe ôm đi, H mở gói nilon ra lấy một ít ma túy để sử dụng, số còn lại H giấu bên trong nắp pin điện thoại hiệu Nokia rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 26 trung tâm thị trấn E, huyện E1 đón xe buýt về lại thị trấn M, huyện M. Khi đi đến tổ dân phố 7, thị trấn M thì H bị tổ công tác của Công an huyện phát hiện H có dấu hiệu sử dụng, tàng trữ ma túy nên bắt giữ và kiểm tra điện thoại di động hiệu Nokia đang bỏ trong túi quần bên trái và mở nắp pin ra phát hiện 01 gói nilon bên trong chứa chất dạng tinh thể nghi là ma túy, tổ công tác tiến hành lập biên bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Quốc H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản giám định số: 934/GĐMT-PC09 ngày 19/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nilon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3750gam, loại: Methamphetamine (ma túy đá).

* *Vật chứng tạm giữ*: 0,3750 gam loại: Methamphetamine, sau giám định còn: 0,3299gam; 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMei 1: 355755107086092, IMei 2: 355755108086091.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 12/10/2020 bị cáo được một người tên H1(không xác định được danh tính) giới thiệu có người bán ma túy, nên bị cáo đã đón xe buýt từ thị trấn M, huyện M lên km 62 thuộc địa bàn thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk, gặp một người chạy xe ôm mà bị cáo không xác định được nhân thân lai lịch của người đó để mua ma túy, sau khi mua bị cáo sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo cất giấu vào nắp điện thoại và đón xe về đến tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện M thì bị Công an huyện M phát hiện bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

** Về vật chứng:* Căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 của BLTTHS; khoản 1 Điều 47 của BLHS:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMei 1: 355755107086092, IMei 2: 355755108086091;

- Tịch thu tiêu huỷ 0,3299gam có chứa ma túy loại: Methamphetamine (ma túy đá).

Đối tượng tên H1 là người giúp sức để H mua ma túy và đối tượng chạy xe ôm là người bán ma túy cho H chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định rõ sẽ tiến hành xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 12/10/2020 Huỳnh Quốc H đã được đối tượng tên H1 chỉ dẫn đón xe lên Km 62 thuộc thị trấn E, huyện E1 để mua ma túy từ đối tượng chạy xe ôm với giá 500.000đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu trong nắp pin điện thoại Nokia và đón xe buýt quay trở về đến tổ dân phố 7, thị trấn M thì Công an phát hiện và bắt quả tang.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,3299gam Methamphetamine (là loại ma túy đá) của Huỳnh Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Tràng trữ trái phép chất ma túy ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực thì phải nhận thức được: Ma túy là dược liệu hướng thần, là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền trật tự trị an và an toàn xã hội. Tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn ngày một gia tăng, gây mất ổn định cho cuộc sống của người dân. Gây hoang mang, lo lắng cho các gia đình có con em đến tuổi vị thành niên. Do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Đối tượng tên H1 là người giúp sức cho bị cáo và đối tượng chạy xe ôm là người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân lai lịch, nên cơ quan điều tra tách ra để xác minh thu thập và xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về vật chứng:*

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMei 1: 355755107086092, IMei 2: 355755108086091 là công cụ liên lạc mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Mẫu vật còn lại sau giám định 0,3299gam Methamphetamine (ma túy đá) là tang vật phạm tội Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn giảm án phí, HĐXX xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Huỳnh Quốc H 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; khoản 1 Điều 47 của BLHS:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMei 1: 355755107086092, IMei 2: 355755108086091;

- Tịch thu tiêu hủy 0,3299gam Methamphetamine (ma túy đá) là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk Lắk).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng quản lý lý lịch - Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Hợi